

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 1 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

NGƯỜI VIẾT

LÊ VĂN DUỆ

Ngày

Ký tên

XEM XÉT

TRẦN ĐÌNH HÒA

Ngày

Ký tên

PHÊ DUYỆT


NGUYỄN VŨ VIỆT

Ngày

Ký tên

THEO DÕI SỬA ĐỔI

TT	Ngày có hiệu lực	Nội dung sửa đổi	Số Y/C
1	01/9/2017	Ban hành lần đầu theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	-/-
2			
3			
4			
5			

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 2 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

1. MỤC ĐÍCH.

Kiểm soát chất lượng và tiến độ trong công tác khảo sát địa chất, lập hồ sơ địa chất, đảm bảo thực hiện đúng, đủ kịp thời và thoả mãn yêu cầu của Khách hàng, phù hợp các quy trình, qui phạm hiện hành của Nhà nước về công tác khảo sát địa chất.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG.

Áp dụng cho các đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế .


3. TÀI LIỆU THAM CHIẾU.

- Các tiêu chuẩn nhà nước hiện hành, các tiêu chuẩn ngành hiện hành:

TT	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu TCVN/QP	Ghi chú
I	Công tác khảo sát ĐCCT ở hiện trường		
1	CTTL. PP đo vẽ bản đồ địa chất công trình tỷ lệ lớn.	9156: 2012	
2	CTTL. Yêu cầu kỹ thuật khoan máy trong công tác khảo sát địa chất.	9155: 2012	
3	CTTL. Yêu cầu bảo quản mẫu nồn khoan trong công tác khảo sát địa chất công trình.	9140: 2012	
4	CTTL. Xác định độ thấm nước của đá bằng phương pháp ép nước vào lỗ khoan.	9149: 2012	
5	Đất XD- CTTL. PP xác định độ thấm nước của đất bằng thí nghiệm đổ nước trong hố đào và trong hố khoan tại hiện trường.	8731: 2012	
6	Đồ nước thí nghiệm trong hố khoan.	BS 5930 – 1981	
7	Đất XD- CTTL. PP lấy mẫu, vận chuyển, lựa chọn và bảo quản mẫu đá dùng cho các thí nghiệm trong phòng.	8733: 2012	
8	Quy trình kỹ thuật khoan tay.	QT.TL-B-7-77	
9	Quy phạm thăm dò điện, ban hành theo quyết định số 79/1998/QĐ-BCN ngày 18 tháng 12 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.		
10	Quy chuẩn Quốc gia về phương pháp thăm dò điện, do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành năm 2014.	QCVN 57:2014/BTNMT	
II	Công tác thí nghiệm trong phòng		
1	Đất xây dựng. Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm.	4198-2014	
2	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm.	4195-2012	
3	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích	4202-2012	

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 3 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

TT	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu TCVN/QP	Ghi chú
	trong phòng thí nghiệm.		
4	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm.	4196-2012	
5	Đất xây dựng. Phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm.	4197-2012	
6	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ chặt trong phòng thí nghiệm.	4201-1995	
7	Đất xây dựng. Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm.	4200-2012	
8	Đất xây dựng. Phương pháp xác định sức chống cắt trong phòng thí nghiệm ở máy cắt phẳng.	4199-1995	
9	Đất XD_ CTTL. PP xác định đặc trưng tan rã của đất trong phòng thí nghiệm.	8718: 2012	
10	Đất XD- CTTL. PP xác định các đặc trưng trương nở của đất trong phòng thí nghiệm.	8719: 2012	
11	Đất XD- CTTL. PP xác định các đặc trưng co ngót của đất trong phòng thí nghiệm.	8720: 2012	
12	Đất XD- CTTL. PP xác định khối lượng và thể tích khô lớn nhất và nhỏ nhất của đất rời trong phòng thí nghiệm.	8721: 2012	
13	Đất XD- CTTL. PP xác định lượng muối hòa tan của đất trong phòng thí nghiệm.	8727: 2012	
14	Đất XD- CTTL. PP xác định hệ số thấm của đất trong phòng thí nghiệm.	8723: 2012	
15	Đất XD- CTTL. PP xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời trong phòng thí nghiệm.	8724: 2012	
16	Đất XD- CTTL. PP xác định hàm lượng chất hữu cơ của đất trong phòng thí nghiệm.	8726: 2012	
17	Đá XD- CTTL. PP phân tích thạch học bằng soi kính lát mỏng để xác định tên đá	8734 : 2012	
18	Đá XD- CTTL. PP xác định khối lượng riêng của đá trong phòng thí nghiệm.	8735 : 2012	
19	Thí nghiệm cơ lý đá.	7572-2006	
III	Công tác lập hồ sơ ĐCCT		
1	Công trình thủy lợi. Yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế	8477: 2010	
2	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.	9362: 2012	

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 4 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

TT	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu TCVN/QP	Ghi chú
3	TK công trình chịu động đất- Phần 1: quy định chung, tác động động đất và quy định với kết cấu nhà.	9386-1: 2012	
4	Khảo sát cho- XD. Khảo sát địa kỹ thuật cho nhà cao tầng	9363: 2012	
5	Đất XD- CTTL. Thuật ngữ và định nghĩa.	8732: 2012	
6	CTTL. PP chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất.	9153: 2012	

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan đến công tác khảo sát ĐCCT. Ngoài ra còn tham khảo các tiêu chuẩn kỹ thuật của nước ngoài liên quan theo quy định của Bộ Xây dựng và các tài liệu khác áp dụng cho các hạng mục công trình, các công việc đặc thù có liên quan...

4. NỘI DUNG.

4.1. Quyết định nhân sự thực hiện công tác khảo sát.

- Thủ trưởng đơn vị (Các Viện, Phòng TNTĐQG, Trung tâm thuộc Viện KHTLVN) giao nhiệm vụ tư vấn cho các đơn vị chuyên môn (Đơn vị tư vấn) và giao Chủ nhiệm Dự án (CNDA), Chủ nhiệm thiết kế (CNTK).

- Trưởng đơn vị tư vấn Chủ nhiệm Dự án (CNDA), Chủ nhiệm thiết kế (CNTK) đề xuất cử Chủ nhiệm địa chất (CNĐC) và Chủ nhiệm các chuyên ngành (CNCN) khác theo quy trình quản lý chất lượng các sản phẩm tư vấn.

4.2. Tổ chức thực hiện.

- Trưởng các đơn vị tư vấn, Chủ nhiệm Dự án (CNDA), Chủ nhiệm thiết kế (CNTK) nhận nhiệm vụ từ Thủ trưởng đơn vị (Phiếu giao việc hoặc hợp đồng giao khoán công việc theo mẫu quy định) tổ chức triển khai công tác tư vấn, kết nối giữa các đối tác và các bộ phận tư vấn chuyên ngành.


- Căn cứ vào các yêu cầu thiết kế, các tài liệu do Khách hàng cấp ban đầu, Trưởng đơn vị tư vấn, (hoặc CNDA, CNTK) sẽ lập kế hoạch tiến độ và yêu cầu kỹ thuật đối với các Chủ nhiệm chuyên ngành (địa hình, địa chất, thủy văn...).

4.3. Lập đề cương khảo sát.

Trên cơ sở yêu cầu nội dung công việc và tiến độ của dự án Chủ nhiệm địa chất phải lập đề cương khảo sát địa chất dự án gửi Trưởng đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) để tổng hợp các hợp phần thành đề cương khảo sát thiết kế dự án.

4.4. Kiểm tra đề cương khảo sát.

Trưởng đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) có trách nhiệm kiểm tra đề cương khảo sát trình Thủ trưởng đơn vị ký và trình chủ đầu tư (khách hàng) phê duyệt.

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 5 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

Trong trường hợp Thủ trưởng đơn vị yêu cầu chỉnh sửa theo yêu cầu của khách hàng, Trưởng đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) có trách nhiệm thông báo đến các Chủ nhiệm chuyên ngành nội dung chỉnh sửa đề cương và cập nhật đến khi được phê duyệt.

4.5. Tiến hành khảo sát địa chất hiện trường.

- Chủ nhiệm địa chất có trách nhiệm tổ chức khảo sát địa chất hiện trường, thu thập tài liệu khảo sát địa chất theo nội dung, khối lượng, tiến độ được phê duyệt trong đề cương khảo sát bao gồm tổ chức các tổ, đội khảo sát hiện trường (khoan, đào, địa vật lý, đo vẽ địa chất...) và các kỹ thuật chính địa chất phụ trách kỹ thuật hiện trường.

- Trước khi tiến hành khảo sát hiện trường Chủ nhiệm địa chất phải có trách nhiệm kiểm tra độ an toàn, chính xác để đảm bảo máy móc thiết bị, nhân lực đã được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo hoạt động bình thường.

- Khi bắt đầu triển khai khảo sát hiện trường, Chủ nhiệm địa chất phải thông báo cho Trưởng đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) để thông báo và đề nghị khách hàng có giám sát và có biên bản xác nhận khối lượng các nội dung khảo sát địa chất đã thực hiện tại hiện trường.

- Trong và sau khi triển khai khảo sát tại hiện trường, Chủ nhiệm địa chất thường xuyên phải báo cáo tiến độ công việc, các vướng mắc về kỹ thuật cho Trưởng đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK).

4.6. Các công việc đội khảo sát địa chất phải thực hiện tại hiện trường.

- Thực hiện khối lượng, trình tự công việc, các hạng mục công việc trong đề cương khảo sát đã được phê duyệt.

- Thu thập tài liệu khảo sát hiện trường các dạng công tác khảo sát trong đề cương khảo sát đã được phê duyệt theo các biểu mẫu hiện hành về khảo sát địa chất.


4.7. Kiểm tra tài liệu khảo sát.

- Trong và sau khi tiến hành khảo sát các dạng công tác tại hiện trường, Chủ nhiệm địa chất phải tiến hành kiểm tra từng đợt và cuối cùng các tài liệu kỹ thuật thu thập tại hiện trường. Nếu thấy thiếu hoặc chưa đảm bảo kỹ thuật yêu cầu các tổ, đội, kỹ thuật viên thực hiện đầy đủ và đảm bảo yêu cầu và kịp thời.

- Chủ nhiệm địa chất tiến hành kiểm tra khối lượng các loại mẫu đất, đá, nước ... trước khi giao mẫu cho đơn vị thí nghiệm thí nghiệm. Nếu phát hiện thấy thiếu, sai khác yêu cầu các tổ, đội khảo sát địa chất phải tiến hành khảo sát lại cho đến khi đảm bảo được yêu cầu kỹ thuật.

4.8. Công tác nội nghiệp, lập hồ sơ địa chất của dự án.

Sau khi tiến hành khảo sát, hoàn thiện các công tác ngoài hiện trường, Chủ nhiệm địa chất có trách nhiệm chủ trì công tác nội nghiệp, lập hồ sơ khảo sát địa chất của dự án.

	QUY ĐỊNH	Mã số tài liệu : QĐ830-03/ VAWR Lần ban hành : 01
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 6 / 4
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Phân công các thành viên nhóm số hóa các tài liệu hiện trường đã thu thập được.
- Chọn đơn vị thí nghiệm mẫu đủ tiêu chuẩn và gửi mẫu thí nghiệm, kiểm tra và nhận kết quả thí nghiệm mẫu đất, đá, nước
- Phân công các thành viên tiến hành tính toán, chỉnh lý các loại tài liệu, bảng biểu theo qui định. Lập các bản đồ chuyên môn, các mặt cắt địa chất công trình chuyên môn theo qui định.
- Chỉnh lý tài liệu, viết thuyết minh khảo sát địa chất dự án.
- Tổng hợp lập hồ sơ địa chất theo qui định chung của công tác tư vấn.
- Chủ nhiệm địa chất, Chuyên gia kiểm tra nội bộ có trách nhiệm kiểm tra toàn bộ tài liệu, thuyết minh, bản vẽ, ký xác nhận trước khi trình Chủ nhiệm dự án và Lãnh đạo ký, đóng dấu cơ quan tư vấn.

4.9. In ấn, giao nộp và Lưu trữ hồ sơ địa chất dự án

- Toàn bộ hồ sơ địa chất dự án sau khi đã kiểm tra, ký duyệt được in ấn, sao thành nhiều bộ. Đóng dấu cơ quan tư vấn theo qui định.
- Số lượng hồ sơ giao nộp cho Khách hàng theo hợp đồng ký kết được Chủ nhiệm địa chất giao cho (có biên bản bàn giao) đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) để tập hợp, bàn giao cho đối tác.
- Công tác lưu trữ tài liệu:
 - + Chủ nhiệm địa chất gửi đơn vị tư vấn (hoặc CNDA, CNTK) 01 bộ (tài liệu in đã đóng dấu) và 01 đĩa CD ghi toàn bộ hồ sơ dưới dạng số hóa để tập hợp và lưu trữ ở thư viện của Viện theo qui định.
 - + Chủ nhiệm địa chất lưu 01 bộ (tài liệu in đã đóng dấu) và 01 đĩa CD ghi toàn bộ hồ sơ dưới dạng số hóa tại đơn vị mình.